

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53 /2022/HS-ST

Ngày: 16-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Bùi Ngọc Quang**

2. Ông: **Vương Đình Hoàng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Hồng Ngân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Ông **Ngô Hoài Ngân** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2022/ TLST-HS, ngày 09 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/QĐXXST – HS ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn H**; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1982 tại huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKNKTT: Bản MH, xã XL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản MH, xã XL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 02/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Lò Văn Gióng, sinh năm 1954 và bà Lương Thị Tiêng (đã chết); Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Lương Thị Uới, sinh năm 1983 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2011, Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 11/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 12 tháng theo Quyết định số: 19/2016/QĐ-TA, ngày 11/5/2017 chấp hành xong về địa phương sinh sống (được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); Ngày 30/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 18 tháng theo Quyết định số: 13/2018/QĐ-TA, ngày 30/9/2019 chấp hành xong về địa phương sinh sống (được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2022 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H: Bà Bùi Thúy A, sinh năm 1993; trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Tòng Văn H1, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Bản L, xã XL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; (Vắng mặt có lý do).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị: Tòng Thị B, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Bản MH, xã XL, huyện MA, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Lò Văn H được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 16/01/2022 tại đồi C thuộc Bản MH, xã XL, huyện MA, tỉnh Điện Biên Lò Văn H lợi dụng sự thiếu cảnh giác của chủ sở hữu trong việc chăn thả gia súc thả rông nên H đã lén lút giết trộm một con bò khoảng 7 tháng tuổi trị giá 6.300.000đ (Sáu triệu ba trăm nghìn đồng), mục đích H giết trộm con bò để lấy thịt làm thức ăn và bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 16 giờ ngày 16/01/2022 Lò Văn H đang chặt củi tại khu đồi C thuộc Bản MH, xã XL, huyện MA thì nhìn thấy một đàn bò không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định giết trộm 01 con bò để lấy thịt làm thức ăn và bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. H tiến đến gần 01 con bò khoảng 07 tháng tuổi, giống đực, lông màu vàng xám, nặng khoảng 40kg trị giá 6.300.000đ của gia đình anh Tòng Văn H1, sinh năm 1988 trú tại Bản L, xã XL dùng móng của con dao mang theo đập mạnh một phát vào đầu của con bò làm con bò ngã ra chết. Sau đó H mổ lấy toàn bộ nội tạng vứt vào bụi cây và nhét 01 bao tải xác rắn màu đỏ cho con bò vào bao tải rồi mang về nhà. Sau khi về đến nhà H lột phần da cho vào bao tải vứt ở khe suối sau nhà của gia đình, còn phần thịt và xương H chia ra cất giấu vào xô nhựa màu xanh để ở sân nhà nhằm mang đi bán lấy tiền và nấu ăn dần. Khoảng 08 giờ ngày 17/01/2022 do thiếu tiền sử dụng ma túy nên H đã lấy một phần thịt và xương bò, khối lượng khoảng 1,7kg mang đến bán cho chị Tòng Thị B, sinh năm 1975, trú cùng Bản MH, xã XL được 42.000đồng rồi mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết sử dụng hết. Ngày 18/01/2022 khi biết mình đang bị công an truy tìm và sợ bị bắt H đã bỏ xuống ở nhờ nhà người quen tại huyện S, tỉnh Sơn La sau đó đi xuống tỉnh Hưng Yên tìm công việc làm thuê. Ngày 18/02/2022 H đến trụ sở Công an xã Phụng Công, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tự thú về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 25/02/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lò Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Ngày 20/02/2022 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS kết luận 01 con bê đực khoảng 6 -7 tháng tuổi, màu lông xám, cân nặng khoảng 45 kg thuộc sở hữu của ông Tòng Văn H1 có giá trị là: 6.300.000đồng.

Ngày 03/03/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Mường Ảng đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tiêu hủy gồm 3,3 kg và 1,7 kg thịt và xương động vật (thịt và xương bò) đã hư hỏng, thối rữa do bảo quản lâu ngày.

Bị hại anh Tòng Văn H1 trong quá trình điều tra truy tố khai báo gia đình mất trộm 01 con bê đực khoảng 6 -7 tháng tuổi, màu lông xám, cân nặng khoảng 45 kg giá trị là: 6.300.000đồng. Về trách nhiệm dân sự anh Hiến không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác. Về hình phạt xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Tòng Thị B không biết nguồn gốc số thịt chị mua của H bán là do trộm cắp mà có. Chị đã giao nộp toàn bộ số thịt và xương bò (1,7 kg) cho điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Ảng và không yêu cầu bị cáo H phải trả lại số tiền 42.000đồng và bồi thường gì khác.

Tại Cáo trạng số: 32/CT-VKSMA ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn H về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 15 tháng đến 20 tháng tù.

Phần bồi thường thiệt hại do người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét;

Về vật chứng áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm b, c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 xô nhựa màu xanh có nắp đậy và quai xách cao 32 cm, đường kính miệng xô 33cm; 01 con dao phàn lưỡi dao bằng kim loại dài 29,5cm, bản rộng 05cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 13,5cm, đường kính 03cm trên cán dao được quấn bằng dây cao su màu đen và dây vải màu trắng; 01 chiếc túi có dây đeo được làm bằng vỏ bao tải màu trắng; 01 chiếc bao xác rắn màu cam đã cũ rách, phần đáy bị rách của bao tải được vá bằng vỏ bao xác rắn màu trắng.

Tịch thu xung ngân sách nhà nước số tiền 42.000đồng của Lò Văn H.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

* Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu, khi chưa bị phát hiện đã đầu thú; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

Về án phí: Bị cáo Lò Văn H là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Định 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo Lò Văn H nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa.

Lời nói sau cùng, Lò Văn H nhận phạm tội: Trộm cắp tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Nội dung vụ án*: Khoảng 16 giờ ngày 16/01/2022 tại đồi C thuộc Bản MH, xã XL, huyện MA, tỉnh Điện Biên Lò Văn H lợi dụng sự thiếu cảnh giác của chủ sở hữu trong việc chăn thả gia súc thả rông nên đã lén lút giết trộm một con bò khoảng 7 tháng tuổi trị giá 6.300.000đ (*Sáu triệu ba trăm nghìn đồng*), mục đích H giết trộm con bò để lấy thịt làm thức ăn và bán lấy tiền mua ma túy sử dụng.

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của bị hại cũng như nội dung Kết luận điều tra và Cáo trạng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn H đã phạm tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng truy tố và kiểm sát viên luận tội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Lò Văn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[2]. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến phong trào phòng chống các tệ nạn xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Lò Văn H sinh ra và lớn lên tại huyện MA, tỉnh Điện Biên được bố mẹ cho đi học đến lớp 02/12 ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Ngày 11/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 12 tháng theo Quyết định số: 19/2016/QĐ-TA, ngày 11/5/2017 chấp hành xong về địa phương sinh sống; Ngày 30/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 18 tháng theo Quyết định số: 13/2018/QĐ-TA, ngày 30/9/2019 chấp hành xong về địa phương sinh sống, đã được xóa án tích. Bị cáo là một người chồng, người cha, trụ cột trong gia đình nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lười lao động để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Bị cáo đã nén lút, lợi dụng các chủ sở hữu tài sản sơ hở trong quản lý tài sản, chủ quan, đã trộm cắp tài sản. Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, khi chưa phát hiện đã tự thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo giáo dục bị cáo và cũng là cơ hội để bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 173 BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung bằng tiền. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, thu nhập chủ yếu từ làm ruộng nên không có khả năng thi hành. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với phần bồi thường thiệt hại anh Hiến là bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác, chị B là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Tòng Thị B do nghi ngờ số thịt và xương bò của H không biết nguồn gốc thịt và xương là do H trộm cắp mà có, chị B đã trình báo và tự nguyện giao nộp số thịt và xương cho Công an xã Mường Lạn nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[5] Về vật chứng: 01 xô nhựa màu xanh có nắp đậy và quai xách cao 32 cm, đường kính miệng xô 33cm; 01 con dao phần lưỡi dao bằng kim loại dài 29,5cm, bản rộng 05cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 13,5cm, đường kính 03cm trên cán dao được quấn bằng dây cao su màu đen và dây vải màu trắng; 01 chiếc túi có dây đeo được làm bằng vỏ bao tải màu trắng; 01 chiếc bao xác rắn màu cam đã cũ rách, phần đáy bị rách của bao tải được vá bằng vỏ bao xác rắn màu trắng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

Hội đồng xét xử thấy rằng số tiền 42.000đồng là tiền Lò Văn H bán thịt và xương bò cho chị B, chị B không yêu cầu bị cáo bồi thường nên xét thấy số tiền này do H thu lợi bất chính mà có cần phải truy thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo Lò Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nhưng bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

[7]. Về đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát chưa phù hợp về phần hình phạt nên HĐXX không chấp nhận; người bào chữa cho bị cáo xét thấy phù hợp nên hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[8]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn H phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lò Văn H 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 02 năm 2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

2. *Vật chứng:* Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm b, c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 xô nhựa màu xanh có nắp đậy và quai xách cao 32 cm, đường kính miệng xô 33cm; 01 con dao phần lưỡi dao bằng kim loại dài 29,5cm, bản rộng 05cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 13,5cm, đường kính 03cm trên cán dao được quấn bằng dây cao su màu đen và dây vải màu trắng; 01 chiếc túi có

dây đeo được làm bằng vỏ bao tải màu trắng; 01 chiếc bao xác rắn màu cam đã cũ rách, phần đáy bị rách của bao tải được vá bằng vỏ bao xác rắn màu trắng.

(Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2022).

Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 42.000đồng của Lò Văn H do thu lợi bất chính mà có.

3. **Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H.

4. **Về quyền kháng cáo đối với bản án:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hiến được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú; Chị B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKS tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện MA;
- Chi cục THADS huyện MA;
- STP tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện MA;
- Bị cáo; Dương sự
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hs;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Vân